

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 115/2018/HSST
Ngày: 31 - 5- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Minh Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Xuân Tính
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Liên- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 31-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2018/TLST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đăng H - Sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: SN 04/32 đường Phạm Ngũ L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đăng L và bà Trịnh Thị T; vợ: Nguyễn Thị T, có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Bắt tạm giam ngày 23/01/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30' ngày 28/12/2017, tại khu vực đường Lê L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện Lê Ngọc T điều khiển xe mô tô phía sau chở Lê Đăng H có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, khi bị công an phát hiện kiểm tra, H ném xuống đất 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà thì bị thu giữ. H khai nhận đó là hêrôin mua về để sử dụng; thu giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu bạc BKS 36H2-0513.

Ngày 02 tháng 01 năm 2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận vật chứng gói nilon màu trắng thu của Lê Đăng H là ma túy có trọng lượng 0,112g loại hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đăng H khai nhận: Khoảng 20h ngày 28/12/2017 H đến nhà Lê Ngọc T chơi, sau đó T rủ H đi mua ma túy để sử dụng, H đồng ý nhưng nói không có tiền, T không nói gì rồi lấy xe máy chở H đi xuống đường phía sau siêu thị HC phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tại đây T đưa cho H 200.000đ, H cầm tiền đi bộ lại gặp mua của một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ 01 gói hêrôin với giá 200.000đ, mua xong H quay lại, T chở H đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đi đến đoạn đường Lê L, phường Đ, thành phố T thì bị Cảnh sát cơ động Công an tỉnh kiểm tra hành chính, H ngồi sau tay đang cầm gói hêrôin sợ quá nên ném xuống đường thì bị phát hiện bắt thu giữ tang vật.

Đối với Lê Ngọc T, quá trình điều tra T khai nhận: khoảng 20h ngày 28/12/2017, H đến nhà T chơi, sau đó H hỏi vay 200.000đ và nhờ T chở về nhà, T đồng ý lấy xe máy của nhà chở H đi, khi đến đoạn siêu thị HC đường đại lộ L, phường Đ, thành phố T, H bảo T đứng ngoài chờ, H xuống xe đi đâu không rõ, khoảng 5 phút sau quay ra bảo T chở về nhà, khi cả hai đi về đến đoạn đường Lê L phường Đ, thành phố T do T không đội mũ bảo hiểm thì bị tổ tuần tra phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra hành chính, lúc này H ngồi sau ném gói ma túy xuống đường thì bị bắt thu giữ tang vật. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng T vẫn không thừa nhận. Do vậy, không có cơ sở xử lý đối với Lê Ngọc T.

Đối với người nam thanh niên, H khai đã bán gói hêrôin cho H, quá trình điều tra, H không rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy hiệu Wave anpha màu bạc BKS 36H2-0513 thu giữ của Lê Ngọc T, quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã nhập kho vật chứng, xác minh làm rõ.

Tại cáo trạng số 109/CT-VKSTP ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Đăng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện VKSND TP. Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, đề nghị xử phạt bị cáo H mức án tù 15 đến 18 tháng tù, tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật vụ án.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đăng H khai nhận: khoảng 21h30' ngày 28/12/2017 tại khu vực đường Lê L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Lê Đăng H tàng trữ trong người 01 gói ma túy, có trọng lượng 0,112g, loại hêrôin thì bị phát hiện, bắt quả tang, mục đích mua về để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản tuần tra kiểm soát, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đăng H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật].

[2. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên đã có hành vi phạm tội. Nhân thân bị cáo: ngày 26/6/2006 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “ Cuồng đoạt tài sản” (chấp hành xong dân sự ngày 26/01/2007); ngày 22/12/2006 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “ Cướp tài sản”, tổng hợp với 24 tháng tù của bản án ngày 26/6/2006 là 09 năm 06 tháng tù (ra trại ngày 22/10/2014, chấp hành xong án phí ngày 16/5/2007, phần bồi thường dân sự: 228.300đ do người bị hại không có đơn yêu cầu), nên không tính tiền án đối với bị cáo. Tuy nhiên, nay bị cáo tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục].

[3. Tuy nhiên, cần xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 đối với bị cáo. Bị cáo lần đầu phạm tội về ma túy, không có tính chất vụ lợi nên không phạt tiền đối với bị cáo].

[4. Về vật chứng: 0,100g hêrôin (tang vật còn lại sau giám định) căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy].

[5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đăng H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đăng H: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,100g hêrôin tại phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Bá Sỹ, Vũ Văn Thọ.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 120 /THA ngày 14/5/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Minh Hạnh

